

Số: 2808 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 26 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)
tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2019-2020 và định hướng đến năm 2030.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 137/TTr-SNN ngày 18/12/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2019 – 2020 và định hướng đến năm 2030, với những nội dung chính như sau (có Đề án kèm theo):

I. Thông tin chung về Đề án:

1. Tên Đề án: Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2019 – 2020 và định hướng đến năm 2030 (gọi tắt là Chương trình OCOP).

2. Cơ quan quản lý: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước.

3. Cơ quan chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT

4. Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 đến năm 2030.

5. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn toàn tỉnh (bao gồm tất cả các xã, phường, thị trấn).

6. Đối tượng và sản phẩm



- Đối tượng thực hiện: Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh.

- Sản phẩm: Gồm sản phẩm hàng hóa và sản phẩm dịch vụ có nguồn gốc từ địa phương hoặc được thuần hóa, đặc biệt là các sản phẩm đặc trưng, trên cơ sở khai thác lợi thế so sánh về điều kiện sinh thái, văn hóa, nguồn gen, tri thức và công nghệ địa phương.

7. Vốn đầu tư và phân kỳ đầu tư thực hiện Chương trình OCOP

- Tổng kinh phí thực hiện Đề án là 93,94 tỷ đồng. Trong đó, giai đoạn 2020-2025 là 58,14 tỷ đồng, giai đoạn 2026 – 2030 là 35,8 tỷ đồng.

- Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước là 55,37 tỷ đồng;

- Nguồn vốn huy động (DN, HTX, nông dân,...) là 38,56 tỷ đồng.

- Nguồn vốn ngoài ngân sách, bao gồm: Vốn của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tự huy động, nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng, nguồn vốn hỗ trợ của các nhà tài trợ Chương trình OCOP;

- Nguồn vốn ngân sách, bao gồm: Ngân sách hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các nguồn vốn lồng ghép Trung ương và địa phương khác.

II. Mục tiêu của Đề án:

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh (ưu tiên phát triển hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa) để sản xuất các sản phẩm truyền thống, sản phẩm, dịch vụ có lợi thế đạt tiêu chuẩn, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, góp phần phát triển kinh tế nông thôn theo hướng phát triển nội sinh và gia tăng giá trị của tỉnh Bình Phước;

- Thông qua việc phát triển sản xuất tại địa bàn khu vực nông thôn, góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; hạn chế dân di cư ra thành phố, di cư sang các tỉnh khác, bảo vệ môi trường và bảo tồn những giá trị truyền thống tốt đẹp của nông thôn tỉnh Bình Phước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2020 - 2025

- Phát triển sản phẩm

+ Xác định và đăng ký phát triển 18 sản phẩm thế mạnh hiện có của các địa phương tham gia Chương trình OCOP. Trong đó: Nhóm thực phẩm có 11 sản phẩm; nhóm thảo dược có 01 sản phẩm; nhóm lưu niệm, nội thất có 01 sản phẩm; nhóm dịch vụ du lịch nông thôn, bán hàng có 05 sản phẩm (theo phụ lục 01 đính kèm).

+ Công nhận/chứng nhận sản phẩm OCOP: Có 8 - 10 sản phẩm đạt hạng 4, hạng 5 sao, trong đó 4 - 5 sản phẩm chất lượng cao đạt hạng 5 sao, đạt tiêu chuẩn quốc tế.

- Phát triển các chủ thể tham gia Chương trình OCOP: Có ít nhất 18 tổ chức kinh tế tham gia Chương trình OCOP, trong đó: Lựa chọn, củng cố 5 chủ thể sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp và dịch vụ du lịch nông thôn hiện có của các địa phương.

- Phát triển nguồn nhân lực

+ Tất cả các cán bộ quản lý nhà nước (cấp tỉnh, huyện, xã) được tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn chỉ đạo, điều hành Chương trình.

+ 100% lãnh đạo doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh tham gia Chương trình OCOP được đào tạo chuyên môn quản lý sản xuất, quản trị kinh doanh.

+ Nâng cao kỹ năng phân phối, tiếp thị cho đội ngũ nhân lực tham gia vào hệ thống xúc tiến và quảng bá sản phẩm OCOP.

- Duy trì chu trình OCOP thường niên:

+ Chu trình chuẩn OCOP được duy trì liên tục tại cấp tỉnh và cấp huyện.

+ Hàng năm mỗi huyện, thị xã, thành phố có 1 - 2 ý tưởng sản phẩm được hỗ trợ theo Chu trình OCOP.

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quản lý, điều hành Chương trình OCOP:

+ Hoàn thiện tổ chức bộ máy chuyên trách OCOP từ tỉnh đến cấp huyện, theo hướng gọn nhẹ để triển khai chu trình OCOP thường niên của tỉnh.

+ Ban hành chính sách riêng cho chương trình OCOP; chế độ thanh tra, kiểm tra chất lượng sản phẩm OCOP.

+ Xây dựng hệ thống hỗ trợ các cộng đồng trong tỉnh phát triển và thương mại hoá sản phẩm OCOP, từ cấp tỉnh, huyện theo chu trình thường niên; hệ thống xúc tiến đồng bộ, hoạt động bài bản; thương hiệu sản phẩm OCOP Bình Phước được lan rộng và phổ biến trên toàn quốc.

b) Giai đoạn 2026-2030

- Phát triển sản phẩm:

+ Đảm bảo tất cả các sản phẩm thuộc các nhóm sản phẩm OCOP hiện có trên địa bàn tỉnh đều tham gia Chương trình OCOP, đồng thời phát triển mới trên 50 sản phẩm trong giai đoạn này.

+ Công nhận/chứng nhận sản phẩm OCOP: Có 10 - 15 sản phẩm đạt hạng 4, 5 sao; trong đó 5 - 8 sản phẩm chất lượng cao đạt hạng 5 sao, đạt tiêu chuẩn quốc tế.

- Phát triển các chủ thể tham gia Chương trình OCOP

+ Đảm bảo tất cả doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh tham gia Chương trình OCOP, đồng thời phát triển mới khoảng 33 chủ thể tham gia Chương trình OCOP, tạo ra khoảng 33 sản phẩm mới tham gia OCOP vào năm 2030.



+ Tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa chất lượng cao, mang tính đặc trưng, lợi thế so sánh của từng địa phương, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng tại chỗ và xuất khẩu.

+ Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh theo hướng gia tăng lợi ích cho cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế nông thôn theo hướng phát triển nội sinh và gia tăng giá trị.

+ Áp dụng bộ tiêu chí, quy trình đánh giá, xếp hạng sản phẩm.

+ Tham gia các chương trình xúc tiến thương mại và quảng bá thương hiệu sản phẩm OCOP.

Điều 2. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Tài nguyên và Môi trường; Y tế; Lao động – Thương binh và Xã hội; Thông tin và Truyền thông; Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Đài Phát thanh, truyền hình và Báo Bình Phước; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Bình Phước; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP, Phòng: KT;
- Lưu: VT (Th qđ 54a-019) 8

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Anh Minh